# THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỀ HOẠT ĐỘNG TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CỦA LUẬT SƯ

*ThS Nguyễn Thị Thu Hồng*

*Trịnh Tuấn Anh*

# 1. Thực trạng các quy định pháp luật về hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư.

Theo nghị định số 07/2007/NĐ-CP của Chính phủ ngày 12//1/2017 hướng dẫn thi hành luật trợ giúp pháp lý (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 14/2013/NĐ-CP, Nghị định 80/2015/NĐ-CP hướng dẫn thi hành luật trợ giúp pháp lý năm 2006) cho phép luật sư được thực hiện trợ giúp pháp lý trong các lĩnh vực sau:

- Pháp luật hình sự, tố tụng hình sự và thi hành án hình sự;

- Pháp luật dân sự, tố tụng dân sự và thi hành án dân sự;

- Pháp luật hôn nhân gia đình và pháp luật về trẻ em;

- Pháp luật hành chính, khiếu nại, tố cáo và tố tụng hành chính;

- Pháp luật đất đai, nhà ở, môi trường và bảo vệ người tiêu dùng;

- Pháp luật lao động, việc làm, bảo hiểm;

- Pháp luật ưu đãi người có công với cách mạng và pháp luật về chính sách ưu đãi xã hội khác;

- Các lĩnh vực pháp luật khác liên quan đến chương trình mục tiêu quốc gia xoá đói, giảm nghèo hoặc liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

 Như vậy các lĩnh vực trợ giúp pháp lý mà luật cho phép đã bao hầu hết các vấn đề trong cuộc sống. Nhưng trên thực tế, luật sư thường tham gia trợ giúp pháp lý trong tố tụng và ngoài tố tụng trong các lĩnh vực sau: (1) Trợ giúp pháp lý ngoài tố tụng thương là dân sự, hôn nhân gia đình, thủ tục hành chính, khiếu nại-tố cáo, đất đai, nhà ở, chế độ chính sách;(2) Trợ giúp pháp lý trong tố tụng chủ yếu là tham gia các phiên tòa hình sự được chỉ định, rất ít khi luật sư tham gia bảo vệ tại các phiên tòa dân sự, hôn nhân và gia đình, lao động, tranh chấp đất đai. Một lý do rất đơn giản, đó là những đối tượng liên quan đến các vụ việc nói trên thường tranh chấp đến tài sản do vậy, chính bản thân người được trợ giúp pháp lý cũng không muốn nhận được sự trợ giúp pháp lý từ luật sư vì họ sợ không phải trả tiền thì luật sư không tận tâm.

Trong lĩnh vực khiếu nại, Điều 16 luật khiếu nại ghi nhận luật sư được tham gia rộng rãi qua các quyền Luật sư, trợ giúp viên pháp lý có các quyền sau đây:

“*a) Tham gia vào quá trình giải quyết khiếu nại theo đề nghị của người khiếu nại;*

*b) Thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người khiếu nại khi được ủy quyền;*

*c) Xác minh, thu thập chứng cứ có liên quan đến nội dung khiếu nại theo yêu cầu của người khiếu nại và cung cấp chứng cứ cho người giải quyết khiếu nại;*

*d) Nghiên cứu hồ sơ vụ việc, sao chụp, sao chép các tài liệu, chứng cứ có liên quan đến nội dung khiếu nại để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người khiếu nại, trừ thông tin, tài liệu thuộc bí mật nhà nước*”.

Điều 5 thông tư liên tịch số 10/2011/TTLT-BTP-TTCP về việc đã cụ thể hóa trách nhiệm của người thực hiện việc trợ giúp pháp lý thông qua việc quy định rõ ràng, cụ thể trách nhiệm của người thực hiện trợ giúp pháp lý khi giúp đỡ người khiếu nại về pháp luật:

“a*) Hướng dẫn người khiếu nại viết đơn khiếu nại; trong các trường hợp người khiếu nại không thể tự thực hiện và có yêu cầu thì giúp đỡ người khiếu nại liên hệ với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc khiếu nại để thu thập thông tin, tài liệu và những bằng chứng về nội dung khiếu nại; đưa ra bằng chứng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khiếu nại;*

*b) Hướng dẫn người khiếu nại đến đúng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết để thực hiện khiếu nại và chấp hành các thủ tục về khiếu nại;*

*c) Giải đáp về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc thực hiện quyền khiếu nại, thời hiệu khiếu nại, thời hạn giải quyết khiếu nại; thẩm quyền giải quyết khiếu nại, nội dung khiếu nại, yêu cầu của người khiếu nại;*

*d) Hướng dẫn để thực hiện các quyền của người khiếu nại theo quy định của pháp luật để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ;*

*đ) Tham gia cùng người khiếu nại gặp gỡ, đối thoại với người giải quyết khiếu nại trong các trường hợp cần thiết;*

*e) Trong các trường hợp không có căn cứ hoặc đã chấm dứt các điều kiện do pháp luật quy định thì hướng dẫn cho người khiếu nại rút đơn, chấm dứt khiếu nại trong quá trình giải quyết khiếu nại hoặc tham gia các hoạt động khắc phục hoặc ở giai đoạn khác trong quá trình giải quyết khiếu nại;*

*g) Hướng dẫn người khiếu nại về việc chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật;*

*h) Trong quá trình tham gia giải quyết khiếu nại, nếu phát hiện người giải quyết khiếu nại có hành vi vi phạm pháp luật hoặc gây phiền hà, cản trở người thực hiện trợ giúp pháp lý thì người thực hiện trợ giúp pháp lý có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật khiếu nại, tố cáo, đồng thời báo cáo về Trung tâm, Chi nhánh và các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý khác*”.

# 2. Thực tiễn hoạt động áp dụng pháp luật về hoạt động trợ giúp pháp lý của luật sư

## *2. 1. Số lượng luật sư tham gia trợ giúp pháp lý*

Có thể nói đội ngũ luật sư đã tham gia vào hoạt động trợ giúp pháp lý (TGPL) ngay từ giai đoạn đầu tiên của việc hình thành và trong suốt quá trình phát triển công tác này. Nhất là khi Luật trợ giúp pháp lý năm 2006 ra đời đã tạo cơ chế pháp lý cho việc tham gia thực hiện trợ giúp pháp lý của luật sư. Trong những năm qua hàng ngàn vụ việc tư vấn pháp luật, đại diện, bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người nghèo và các đối tượng yếu thế khác đã được các luật sư và tổ chức hành nghề luật sư thực hiện, đã giúp các đối tượng này được tiếp cận hệ thống pháp luật cũng như tiếp cận công lý một cách bình đẳng như các chủ thể khác, góp phần hỗ trợ thực thi pháp luật, bảo vệ pháp luật, xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cũng như các tiêu chuẩn quốc tế về quyền con người trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020 cũng yêu cầu đề cao trách nhiệm và nghĩa vụ của luật sư trong công tác trợ giúp pháp lý miễn phí cho người nghèo, đối tượng chính sách và các đối tượng yếu thế khác. Trong toàn quốc đã thành lập được 63 Đoàn luật sư/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương với 3.417 tổ chức hành nghề luật sư với 9.375 luật sư. Trong đó, có 69 Công ty luật, 297 Văn phòng luật sư đã đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý với 1.136 cộng tác viên trợ giúp pháp lý là luật sư. Trong 08 năm triển khai thi hành trợ giúp pháp lý Luật sư là cộng tác viên đã thực hiện 126.426 vụ việc, trong đó có 37.999 vụ việc tham gia tố tụng, 84.688 vụ việc tư vấn pháp luật, 337 vụ việc đại diện ngoài tố tụng, 546 vụ việc hòa giải và 1.122 vụ việc khác. Theo báo cáo tổng kết 5 năm thi hành luật luật sư, thông qua việc cộng tác với Trung tâm trợ giúp pháp lý đội ngũ luật sư cũng tham gia tích cực có hiệu quả vào việc thực hiện tư vấn pháp luật miễn phí cho người dân, trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách (điển hình như việc tư vấn cho người dân khởi kiện Công ty Veđan với sự tham gia của 44 luật sư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho hơn 1.000 hộ dân ở tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và nhiều luật sư thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Đồng Nai bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người dân của tỉnh Đồng Nai và huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh trong vụ việc này)[[1]](#footnote-1) . Như vậy, cùng với sự nỗ lực của các tổ chức trợ giúp pháp lý nhà nước thì với kết quả trên phần nào đã khẳng định được sự đóng góp tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng pháp luật, tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân, trợ giúp pháp lý, tư vấn miễn phí, bào chữa miễn phí. Một số Đoàn luật sư đã kịp thời phản ánh những tâm tư, nguyện vọng của luật sư, đề xuất, kiến nghị với cơ quan Đảng và Nhà nước về cơ chế, chính sách phát triển nghề luật sư, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến tổ chức, hoạt động luật sư.

## *2.2. Hoạt động tư vấn pháp luật của luật sư*

 Điều 27, luật trợ giúp pháp lý 2006 quy định các hình thức trợ giúp pháp lý bao gồm: Tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng và các hình thức trợ giúp pháp lý khác. Trên thực tế, luật sư hay thực hiện hình thức tư vấn pháp luật qua một số hình thức cụ thể sau đây:

*Một là*, giải đáp pháp luật là hình thức tư vấn pháp luật tại chỗ hoặc có cách gọi tương tự là tư vấn bằng miệng. Hình thức này thường được luật sư sử dụng khi thực hiện trợ giúp pháp lý miễn phí cho các đối tượng. Hình thức trợ giúp pháp lý này có thể kết hợp được với các buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại cộng đồng. Bên cạnh việc phổ biến tuyên truyền kiến thức cho người dân, nếu họ có bất kì câu hỏi pháp lý nào, luật sư sẽ rả lời và tư vấn trực tiếp cho người dân giúp họ tìm ra cách giải quyết vấn đề. Chất lượng lcủa việc giải đáp pháp luật này phụ thuộc vào kiến thức pháp luật của người luật sư. Chất lượng của buổi giải đáp pháp luật cũng phụ thuộc nhiều vào phương pháp giải đáp. Việc giái đáp và tư vấn không chỉ là việc cung cấp thông tin pháp lý, nó còn là việc xâu chuỗi những sự việc vủa vụ việc, phân tích vấn đề của người được trợ giúp trên quan điểm pháp lý, để cho người được trợ giúp có thể bày tỏ quan điểm để cho người được trợ giúp có thể bày tỏ quan điểm, yêu cầu trợ giúp và tìm ra cách giải quyết.

*Hai là*, soạn thảo đơn từ, trả lời văn bản và gửi kiến nghị. Cách thức này được sử dụng trong hoạt động trợ giúp pháp lý. Tuy nhiên tỉ lệ áp dụng không được cao. Nguyên nhân là do đối tượng được sự trợ giúp pháp lý cũng ít đến nhờ luật sư viết đơn hoặc đề nghị trả lời bằng văn bản. Đối với trường hợp gửi kiến nghị thì thường luật sư phải theo dõi toàn bộ sự việc để tư vấn pháp luật, đồng thời tham gia cả quá trinh kiến nghị. Điều này khiến cho luật sư mất nhiều thời gian, thậm chí nếu chỉ làm đơn kiến nghị mà không theo dõi được toàn bộ sự việc cũng như các hồ sơ, tài liệu có liên quan sẽ dẫn đến kiến nghị không đứng, ảnh hưởng đến uy tính của luật sư khi tiến hành hoạt động tư vấn pháp lý khác.

 *Ba là,* tư vấn qua điện thoại. Hình thức này cũng được luật sư lựa chọn thực hiện. Sự tiến bộ của việc tư vấn qua điện thoại là dễ dàng trao đổi,phù hợp với những đối tượng ngại tiếp xúc xã hội hoặc khó khăn trong việc duy chuyển như người khuyết tật, người sống chung với HIV.

*Bốn là,* tư vấn trực tuyến. Đây là một hình thức trợ giúp pháp lý tương đối mới do công nghệ thông tin và internet mới bùng nổ trong những năm gần đây. Tuy nhiên hiện nay với sự phát triển mạnh mẽ đến sức chóng mặt của màng xã hội, việc tư vấn trực tuyến ngày càng trở nên hiệu quả vừa tiết kiệm chi phí , thời gian và mang lại hiệu quả cho các bên. Hiện nay, xuất hiện nhiều website chuyên giải đáp những thắc mắc về thủ tục pháp luật và tư vấn pháp luật miễn phí online.Hình thức này khá thuận lợi cho người dân tiếp cận công lý. Tuy nhiên không pải luật sư nào cũng có đủ tâm huyết và nhiệt tình để tư vấn miễn phí tất cả các câu hỏi thắc mắc về pháp luật .

Thực tế thi hành pháp luật ở nước ta cho thấy nếu người dân chỉ biết pháp luật ở mức độ khái quát thì vẫn chưa đủ để pháp luật đi vào cuộc sống, thực sự tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật. Nếu chỉ cân biết pháp luật thì người dân chỉ cần được giáo dục ở mức độ nhất định là có thể tự đọc được các văn bản pháp luật phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tuy nhiên để hiểu pháp luật, vận dung trong từng trường hợp cụ thể để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình thì không phải người dân nào cũng làm được. Đặc biệt là trong trường hợp hệ thống pháp luật của nước ta đang điều chỉnh, số lượng văn bản ngày càng nhiều, cái cũ và cái mới chồng lên nhau, mâu thuẫn, đang xen thì việc người dân tiếp cận và nắm bắt để có thể tự mình xử lý các quan hệ pháp luật phát sinh trong đời sống hàng ngày là điều không dễ dàng. Do đó trong bất kỳ hệ thống pháp luật nào cũng phải cần chuyên gia pháp luật lành nghề, am hiểu pháp luật và đưa ra lời khuyên về áp dụng pháp luật một cách đúng đắn, chính xác phù hợp. Đây là những người được đào tạo về pháp luật, có kĩ năng hành nghề luật, tiếp cận với các tình huống pháp luật hàng ngày. Đối tượng của hoạt động trợ giúp pháp lý là người nghèo, người thuộc diện chính sách, cho nên các vụ việc được trợ giúp pháp lý không liên quan nhiều đến hoạt động kinh doanh thương mại mà chủ yếu là tranh chấp nhỏ mang tính chất hành chính, dân sự. Do vậy công việc trợ giúp pháp lý chủ yếu là thực hiện tư vấn, soạn thảo đơn từ, hướng dẫn về các quy định pháp luật, đưa ra lời khuyên về áp dụng các quy định của pháp luật

## *2.3. Hoạt động tham gia tố tụng của luật sư*

Trong lĩnh vực này luật sư hành nghề tự do có vai trò quan trọng, ngay cả khi có trung tâm trợ giúp pháp lý có trợ giúp viên pháp lý (luật sư công) của mình. Mặc dù luật trợ giúp pháp lý cho phép các trợ giúp viên của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước được tham gia vào cả ba lĩnh vực dịch vụ pháp lý: tư vấn, đại diện, bào chữa giống như luật sư hành nghề. Tuy nhiên hoạt động bào chữa, đại diện trong các phiên tòa đặc biệt trong các phiên tòa hình sự thì chủ yếu là luật sư tự do đảm nhận. Trước mắt có thể thấy số lượng luật sư tự do của chúng ta không nhiều. Theo Tiến sĩ Nguyễn Duy Phương cho rằng, đất nước với 90 triệu dân mà chỉ có 6.250 luật sự hành nghề là quá ít - bình quân 1 luật sư phải phục vụ hơn 14.000 dân; trong khi tỷ lệ này tại Singapore là 1/1.000, Thái Lan là 1/1.526, Nhật Bản là 1/1.546. Đó là chưa nói số luật sư ở Việt Nam chỉ tâp trung ở hai thành phố lớn là Hà Nội (1.630 luật sư) và TPHCM (2.880 luật sư); các tỉnh thành khác số luật sư chỉ khoảng 3-5 người . Trên thực tế số lượng luật sư chủ yếu tập trung ở các Tp lớn, nhiều tỉnh miền núi số lượng luật sư rất ít,nên khộng áp dụng được việc trợ giúp pháp lý cho các đối tượng cần thiết. Theo khảo sát và thống kê của tổng cục trợ giúp pháp lý-bộ tư pháp, thực tế trong hoạt động trợ giúp pháp lý trong cả nước thì số lượng luật sư chiếm 60%.Đây là một bất cập mà vì vậy công việc trợ giúp pháp lý trong những năm qua chưa mang lại hiệu quả tương xứng với những thiết chế và chính sách của nhà nước và pháp luật[[2]](#footnote-2).

Trong thực tiễn,việc thực hiện công tác trợ giúp pháp lý của luật sự thường với vai trò là công tác viên của các trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước. Luật sư là công tác viên trong các trung tâm trợ giúp pháp lý có những thuận lợi và khó khăn trong vụ việc trợ giúp pháp lý. Thực tiễn cho thấy còn nhiều bất giữa quy định pháp luật và thực tế. Cụ thể: Thực hiện công tác trợ giúp pháp lý, đại bộ phận người được trợ giúp pháp lý đều tin tưởng vào người trợ giúp pháp lý cho mình tư vấn, hướng dẫn pháp luật. Cộng tác viên là luật sư luôn luôn có trách nhiệm để bảo vệ quyền và lợi ích cho người được trợ giúp. Tuy nhiên, so với yêu cầu của vụ việc thì kết quả trợ giúp vẫn còn một số hạn chế do cơ quan tiến hành tố tụng thiếu tinh thần hợp tác với luật sư-công tác viên. Trong tố tụng dân sư: Không thông báo cho cộng tác viên-luật sư tham gia hòa giải vụ kiện dân sự để luật sư cộng tác viên hướng dẫn, theo dõi cho người được trợ giúp để thực hiện quyền của người tham gia tố tụng. Trong thực tiễn xét xử quy định chỉ có văn bản, chứng cứ trong vụ kiện dân sự do tòa án xác minh, thu thập mới là chứng cứ được công nhận, dù luật vẫn đề con quyền tự định đoạt cung cấp chứng cứ của các đương sự khi tham gia tố tụng nhưng khi luật sư cộng tác-tư vấn viên hướng dẫn cho các đương sự thu thập chứng cức hoặc đơn đề nghị tòa án xác minh- thu thập chứng cứ thì tòa án lại thường không chấp nhận, dẫn đến gây hoang mang cho đối tượng, dẫn đến tinh thần thiếu hợp tác với luật sư. Chính vì vậy làm cho nhiều vụ án đơn giản trở nên phức tạp kéo dài.

Đối với đối tượng là nguyên đơn trong vụ kiện hôn nhân gia đinh: Thường có định kiến nếu vợ hoặc chồng có mối quan hệ thì thường không được chia tài sản chung hoặc sau khi lý hôn buộc vợ hoặc chồng phải chia tài sản chung cho các con chung làm hạn chế việc nhận thức pháp luật của các bênthi khong duqc

Trong tố tụng hình sự: Đối với luật sự làm cộng tác viên khi thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý theo quyết định của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước phân công đi bào chữa cho các đối tượng trong vụ án hình sự, thì người bị hại thường gây khó khăn cho bị cáo khi đề nghị bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Theo Bộ luật tố tụng hình sự, luật sư được quyền tiếp xúc với bị cáo, tuy nhiên điều này không được thực hiện triệt để trên thực tế, khi luật sư tiếp xúc với bị cáo thì phải được sử đồng ý của cơ quan điều tra. Khi tham gia tố tụng , đôi khi cơ quan tụng- tòa án quyết định thời gian tranh tụng của luật sư hoặc cắt lời xét hỏi của luật sư thấy cần phải hỏi cho bị cáo để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chi bị cáo mà HĐXX không hỏi.

Đối với bên bị hại: Cơ quan điều tra cho luật sư tham gia nhằm bảo đảm trình tự thủ tục tố tụng, nhưng đến giai đoạn xét xử thì người bị hại thường không yêu cầu. Khi vụ án xét xử sơ thẩm, bị cáo trong vụ án hinh sự là người chưa thành niên hoặc đối tượng hộ nghèo được luật sư tư vấn hướng dẫn thủ tục kháng cáo và yêu cầu trung tâm tư vấn pháp lý chỉ định luật sư để bảo vệ tại phiên tòa phúc thẩm. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ luật sư giúp làm sáng tỏ những tình tiết để lưu ý HĐXX quyết định. Nhưng có đôi lúc người bị hại hoặc người giám hộ-người đại diện theo pháp luật gây khó khăn để vụ án kéo dài thời gian.

## *2.4. Hoạt động đại diện ngoài tố tụng của luật sư*

Theo Điều 30 Luật Trợ giúp pháp lý: Đại diện ngoài tố tụng là việc trợ giúp viên pháp lý, luật sư thực hiện đại diện ngoài tố tụng cho người được trợ giúp pháp lý khi họ không thể tự bảo vệ được quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Việc đại diện ngoài tố tụng được thực hiện trong phạm vi yêu cầu của người được trợ giúp pháp lý.

Đại diện ngoài tố tụng là một trong các hình thức trợ giúp pháp lý mà luật sự, trợ giúp viên pháp lý đại diện theo pháp luật hoặc đại diện theo ủy quyền để thực hiện các hoạt động, giao dịch dân sự, thương mại, đầu tư, hành chính, lao động… với các cá nhân, cơ quan, tổ chức khác.

Tuy nhiên trong thực tiễn thi hành lại xuất hiện nhiều vướng mắc. Điển hình, trong khoản 2 Điều 184 BLTTDS quy định: “*Người khởi kiện là cá nhân phải ký tên hoặc điểm chỉ; nếu cơ quan, tổ chức khởi kiện thì đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức đó phải ký tên và đóng dấu ở phần cuối đơn*”.Tuy nhiên, trong trường hợp nguyên đơn do ở xa và vì nhiều lý do khác nhau không thể trực tiếp tham gia vụ kiện, do đó, nguyên đơn lập hợp đồng uỷ quyền cho người được uỷ quyền thay mặt mình giải quyết tranh chấp cả trong giai đoạn tiền tố tụng và trong quá trình tố tụng tại Tòa án. Vì vậy, người đại diện theo uỷ quyền làm đơn khởi kiện và ký tên trong đơn khởi kiện. Về lý luận, đơn khởi kiện là cơ sở pháp lý để Tòa án xem xét thụ lý vụ án dân sự; cá nhân, cơ quan tổ chức có thể ủy quyền cho người đại diện khởi kiện để bảo vệ lợi ích của mình. Khi xác lập quan hệ ủy quyền, người được ủy quyền sẽ thay mặt và đại diện cho người ủy quyền thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng trong phạm vi và nội dung ủy quyền, đồng thời chịu trách nhiệm về công việc ủy quyền. Vì vậy, không thể nói rằng nếu người đại diện ủy quyền ký vào đơn khởi kiện là không thể hiện ý chí và nguyện vọng của người khởi kiện. Mặt khác, nhiều trường hợp cơ quan, tổ chức làm hợp đồng ủy quyền cho Luật sư thay mặt cơ quan, tổ chức khởi kiện và tham gia tố tụng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Nếu bắt buộc “đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức đó phải ký tên và đóng dấu ở phần cuối đơn” thì không thể thực hiện được. Mặt khác, BLTTDS quy định: “*Cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền tự mình hoặc thông qua người đại diện hợp pháp khởi kiện vụ án (sau đây gọi chung là người khởi kiện)..*”. Bản thân quy định chung này đã trao quyền cho người đại diện hợp pháp khởi kiện và người đại diện hợp pháp được đặt trong thuật ngữ chung gọi là “người khởi kiện”. Bên cạnh đó, về nội dung, luật hiện hành lại không cấm người đại diện ủy quyền đứng tên trong đơn khởi kiện.

Một trường hợp nữa là, BLDS hiện hành có quy định: “*Hợp đồng ủy quyền phải lập thành văn bản; nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định, thì hợp đồng ủy quyền phải có chứng nhận của công chứng nhà nước hoặc chứng thực của ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền*”. Quy định này chưa rõ ủy quyền phải qua công chứng, chứng thực trong những trường hợp nào. Theo quy định tại Điều 134 BLDS đại diện theo pháp nhân có thể đại diện theo pháp luật hoặc đại diện theo ủy quyền. Đại diện theo pháp luật của pháp nhân là người đứng đầu pháp nhân được quy định trong quyết định thành lập pháp nhân hoặc trong điều lệ của pháp nhân. Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân có thể ủy quyền cho người khác thay mình thực hiện nhiệm vụ đại diện. Pháp nhân phải chịu trách nhiệm về hành vi của người đại diện theo ủy quyền. Để xác định rõ trách nhiệm của pháp nhân hay trách nhiệm của cá nhân cần phải quy định cụ thể về hình thức ủy quyền. Thông thường người đứng đầu pháp nhân chỉ phụ trách việc điều hành tổng thể, còn các cấp phó mỗi người phụ trách một công việc nhất định. Đây là loại hình thức ủy quyền chuyên biệt, thường xuyên và người được ủy quyền phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước người ủy quyền về mảng công việc của mình.Trong quá trình thụ lý giải quyết tranh chấp dân sự, nhiều vụ kiện giữa pháp nhân với cá nhân không có đăng ký kinh doanh nảy sinh các tranh chấp trong các quan hệ hợp đồng hoặc bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Thông thường, người đại diện theo pháp luật của pháp nhân là giám đốc, hoặc tổng giám đốc. Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân đó đứng ra khởi kiện, ký tên, đóng dấu vào đơn khởi kiện hoặc ủy quyền cho người khác khởi kiện. Thực tiễn tại các Tòa án đã có nhiều trường hợp, phó giám đốc (hoặc phó tổng giám đốc) đứng đơn khởi kiện hoặc ủy quyền cho Luật sư hoặc người khác đại diện tham gia tố tụng, trong nhiều vụ kiện người đứng đầu pháp nhân không lập hợp đồng ủy quyền mà thông qua giấy giới thiệu của cơ quan với nội dung ủy quyền cho công chức hoặc nhân viên của mình thay mặt pháp nhân tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo ủy quyền. Việc có chấp nhận hay không chấp nhận các văn bản ủy quyền này đặt ra nhiều vấn đề.Vì vậy, bên cạnh việc hoàn thiện các quy định của pháp luật nội dung trong việc bổ sung điều luật về hình thức ủy quyền, loại ủy quyền, Toà án nhân dân tối cao nên sớm có văn bản hướng dẫn giải thích về hình thức ủy quyền tố tụng, cụ thể là đối với chủ thể ủy quyền của loại hình ủy quyền mang tính chuyên biệt (không riêng đối với ủy quyền của Chủ tịch UBND); hình thức văn bản ủy quyền tham gia tố tụng có phải qua công chứng, chứng thực hay không? Có phải lập hợp đồng ủy quyền hay chỉ là giấy ủy quyền, hoặc giấy giới thiệu – đối với cơ quan, tổ chức?.

1. Xem: Báo cáo của Bộ Tư pháp tổng kết 5 năm thi hành Luật luật sư [↑](#footnote-ref-1)
2. Xem: http://www.thesaigontimes.vn/Home/xahoi/doisong/103173/Ty-le-luat-su-tren-dan-so-cua-Viet-Nam-thap.html [↑](#footnote-ref-2)